

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ AN QUANG

Số: 428/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Quang, ngày 22 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm công nghiệp Cẩm Văn, huyện An Lão (Xã An Quang, thành phố Hải Phòng)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND thành phố ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 5062/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện An Lão;

Căn cứ các Thông báo đất của UBND huyện An Lão về việc thu hồi đất thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm Công nghiệp Cẩm Văn, huyện An Lão; Quyết định số 7139/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp Cẩm Văn, tại xã An Quang, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; Thông báo số 486/TB-UBND ngày 15/8/2025 của UBND xã An Quang về giá gạo trên địa bàn xã An Quang năm 2025;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 30/TTr-KT ngày 19/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm Công nghiệp Cẩm Văn, huyện An Lão (Xã An Quang, thành phố Hải Phòng), bao gồm:



1. Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Cụm Công nghiệp Cẩm Văn, huyện An Lão (Xã An Quang, thành phố Hải Phòng), cụ thể:

- Tổng diện tích đất giao theo QĐ 03 thu hồi: 3.560,9 m² (trong đó: trong chỉ giới thu hồi: 0 m², ngoài chỉ giới: 3.560,9 m²).

- Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi: 12 hộ.

- Kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 1.631.291.875 đồng, trong đó:

+ Bồi thường đất: 256.384.800 đồng

+ Hỗ trợ chuyển nghề và tìm kiếm việc làm: 1.281.924.000 đồng

+ Hỗ trợ ổn định đời sống: 9.720.000 đồng

+ Hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh: 51.276.960 đồng

+ Chi phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ (2%): 31.986.115 đồng

- Tiến độ thực hiện dự án: 2023-2026.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đất đai, tài sản gắn liền với đất của 12 hộ gia đình, cá nhân có đất, tài sản bị thu hồi thực hiện dự án (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Ban Quản lý dự án khu vực An Lão:

- Chịu trách nhiệm về số liệu, chủng loại, đơn giá và việc áp dụng chế độ chính sách bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định; Quản lý và lưu trữ hồ sơ bồi thường, hỗ trợ trình phê duyệt; Cung cấp các hồ sơ cần thiết cho cơ quan có thẩm quyền trong quá trình xác nhận tính pháp lý và các thông tin khác liên quan đến chính sách bồi thường, hỗ trợ;

- Phối hợp với UBND xã An Quang phổ biến, niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở UBND xã An Quang và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

- Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

- Thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đồng thời giải quyết các kiến nghị, đề nghị liên quan đến việc tính toán, bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất;

- Cùng với UBND xã An Quang quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa bàn giao đất theo quy định.

2. Trách nhiệm của người có đất thu hồi:

- Chấp hành, nhận tiền bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Sau khi nhận đủ tiền bồi thường, hỗ trợ theo quyết định đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, nộp lại giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất hoặc các giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất theo quy định về UBND xã An Quang để chuyển Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai chỉnh lý biến động theo quy định.

- Di chuyển tài sản và bàn giao mặt bằng theo thời gian Ban Quản lý dự án khu vực An Lão thông báo.

3. Phòng Kinh tế xã An Quang:

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan có liên quan thực hiện theo quy định của pháp luật; Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND xã xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và Ban Quản lý dự án khu vực An Lão vận động, thuyết phục tạo sự đồng thuận trong trường hợp cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt mà người có đất thu hồi không đồng ý hoặc không phối hợp, tổ chức tuyên truyền về mục đích thu hồi đất, chính sách bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

- Thu và bàn giao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc các giấy tờ có liên quan đến quyền sử dụng đất theo quy định gửi Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai chỉnh lý theo quy định; cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai, hồ sơ địa chính lưu trữ tại địa phương theo quy định;

- Phối hợp, hỗ trợ, tạo điều kiện cho Ban Quản lý dự án khu vực An Lão thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng.

- Quản lý đất đã được thu hồi trong khi chưa bàn giao đất theo quy định.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thi hành quyết định:

- Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã.

- Trung tâm Sự nghiệp công xã An Quang có trách nhiệm thông báo công khai Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng các phòng: Kinh tế, Văn hóa – xã hội; Giám đốc Trung tâm sự nghiệp công; Giám đốc Ban Quản lý dự án khu vực An Lão; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có quyền và nghĩa vụ liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Đu*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.



Vũ Trọng Quân



PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ, TÁI ĐỊNH CƯ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT NGOÀI CHỈ GIỚI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH HẠ TẦNG CỤM CÔNG NGHIỆP CẨM VĂN, HUYỆN AN LÃO (XÃ AN QUANG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG)

(Kèm theo Quyết định số: **428** /QĐ-UBND ngày **22/8/2025** của UBND xã An Quang)

STT	STT TL	Họ và tên chủ hộ/người đại diện	Số khẩu	Tỷ lệ thu hồi đất (%)	Tỷ lệ thu hồi đất đã lập PA trước (%)	Tổng diện tích thu hồi đất giao theo QĐ 03 (m2)	Trong chỉ giới (m2)	Ngoài chỉ giới (m2)	Bồi thường (đồng)	Hỗ trợ (đồng)			Tổng cộng (đồng)
							Đất giao theo QĐ 03	Đất giao theo QĐ 03		Chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm	Ôn định sản xuất, kinh doanh	Ôn định đời sống	
1	12/TL48	Đỗ Văn Đạt đại diện (Đỗ Văn Đăng)		94,5%	72%	500,2		500,2	36.014.400	180.072.000	7.202.880		223.289.280
2	9/TL24	Đỗ Văn Thành		97,0%	90%	118,0		118,0	8.496.000	42.480.000	1.699.200		52.675.200
3	11/TL24	Đỗ Văn Hải đại diện (Đỗ Văn Hiện chết)		62,7%	46%	296,0		296,0	21.312.000	106.560.000	4.262.400		132.134.400
4	15/TL24	Đỗ Văn Thủy (Nga)		100,0%	94%	131,8		131,8	9.489.600	47.448.000	1.897.920		58.835.520
5	17/TL24	Nguyễn Thị Liễu đại diện (Trần Văn Cá chết)		85,1%	72%	482,0		482,0	34.704.000	173.520.000	6.940.800		215.164.800
6	21/TL24	Đỗ Thị Luyện đại diện (Nguyễn Thị Tắc)		100,0%	79%	489,0		489,0	35.208.000	176.040.000	7.041.600		218.289.600
7	23/TL24	Đỗ Thị Tình đại diện (Đặng Thị Phụ chết)		87,4%	80%	158,9		158,9	11.440.800	57.204.000	2.288.160		70.932.960
8	14/TL48	Đỗ Thị Khu đại diện Hà Thị Miện	1	88,9%	50%	210,2		210,2	15.134.400	75.672.000	3.026.880	3.240.000	97.073.280
9	5/TL24	Trần Văn Tinh đại diện (Trần Văn Hoàn chết)		100,0%	84%	343,0		343,0	24.696.000	123.480.000	4.939.200		153.115.200
10	26/TL48	Đỗ Văn Tâm (Xế)		100,0%	94%	230,1		230,1	16.567.200	82.836.000	3.313.440		102.716.640
11	3/TL14	Vũ Văn Sáng ĐD (Vũ Văn Phúc đã chết)	2	75,6%	67%	223,9		223,9	16.120.800	80.604.000	3.224.160	6.480.000	106.428.960
12	12/TL30	Nguyễn Thị Ói (Đều)		100,0%	85%	377,8		377,8	27.201.600	136.008.000	5.440.320		168.649.920
Cộng kinh phí hỗ trợ			3			3.560,9		3.560,9	256.384.800	1.281.924.000	51.276.960	9.720.000	1.599.305.760
Chi phí hành chính GPMB (2%)													31.986.115
Tổng cộng kinh phí GPMB													1.631.291.875